TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2020/QĐST- HNGĐ	Văn Bàn, ngày 27 tháng 3 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2020/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 01năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Triệu Trung B, sinh năm 1992.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn PhM, xã LPh, huyện VB, tỉnh LC.

Bị đơn: Chị Triệu Thị L, sinh năm 1995.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Th, xã ND,huyện VB, tỉnh LC.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhân sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Triệu Trung B và chị Triệu Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Triệu Trung B và chị Triệu Thị L .

+ Về con: Chị Triệu Thị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Triệu Thị H, sinh ngày 06/6/2015 đến khi cháu H trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Triệu Trung B không phải thực hiện nghĩa vụ cấp d□ỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

+ Về án phí:

Anh Triệu Trung B nhận chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí

Dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên l số AB/2012/0007017 ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Bàn. Anh Triệu Trung B được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Chị Triệu Thị L không phải chịu tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (02);
- Nguyên đơn: Anh Triệu Trung B(01);
- Bị đơn: Chị Triệu Thị L(01);
- Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn(01);
- UBND xã Liêm Phú(01);
- Lưu VP. TAND(02);
- Lưu Hồ sơ(02);

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lựa